Phụ lục V/Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BINH DUONG MINERAL AND CONSTRUCTION JSC	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
	Independence - Freedom – Happiness
Số/No: 14./2023/BC-KS	*Bình Dương, ngày/date 28 tháng/month 7 năm/year 2023*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
6 tháng đầu năm 2023/*6 Months of Years 2023*

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán/The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: số 8 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại/Telephone: 0274.3822602

- Fax: 0274.3823922 Email: info@bimico.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 766.312.020.000 đồng

- Mã chứng khoán/Stock symbol: KSB

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và có Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ *General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director and Audit Committee under the Board of Directors.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/The implementation *of internal audit: Implemented*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders.*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of*

the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	09/06/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2022 và kế hoạch 2023. Thông qua các Tờ trình.

II. Hội đồng quản trị (báo cáo 06 tháng đầu năm)/Board *of Directors (6 months):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Directors' members*	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
	Ông/Bà. Mr./Ms.		(1)	
1	Phan Tấn Đạt	Chủ tịch HĐQT	31/05/2022	
2	Trần Đình Hà	Thành viên HĐQT	27/05/2022	
3	Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên độc lập HĐQT	27/05/2022	
4	Hoàng Nguyên Bình	Thành viên độc lập HĐQT	27/05/2022	
5	Lê Hoài Nam	Thành viên HĐQT	27/05/2022	
6	Trần Hoàng Anh	Thành viên HĐQT	27/05/2022	
7	Nguyễn Quốc Phòng	Thành viên HĐQT	27/05/2022	09/06/2023

Chú thích (1): Theo nhiệm kỳ mới 2022 - 2026

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings *of the Board of Directors:*

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT/** ***Board of Director' member***	**Số buổi họp HĐQT tham dự/** ***Number of meetings attended by Board of Directors***	**Tỷ lệ tham dự họp/** ***Attendance rate***	**Lý do không tham dự họp/Reasons *for absence***
	Ông/Bà. Mr./Ms.			
1	Phan Tấn Đạt	11/11	100%	
2	Trần Đình Hà	11/11	100%	
3	Tôn Thất Diên Khoa	11/11	100%	
4	Hoàng Nguyên Bình	11/11	100%	
5	Lê Hoài Nam	11/11	100%	
6	Trần Hoàng Anh	11/11	100%	
7	Nguyễn Quốc Phòng	09/11	81,82%	Miễn nhiệm ngày 09/06/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ, đột xuất. Hoặc tại các cuộc họp giao ban, Chủ tịch HĐQT duy trì thường xuyên các cuộc gặp gỡ, trao đổi với Ban Tổng giám đốc để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc việc triển khai nghị quyết của HĐQT, các hoạt động điều hành hàng ngày tại Công ty. Những công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT được quyết định rất nhanh chóng, không để xảy ra tình trạng ách tắc, chậm trễ.

Tại các cuộc họp của HĐQT, HĐQT thực hiện giám sát thông qua báo cáo của Tổng giám đốc. Qua đó, HĐQT nắm bắt sâu sát tình hình hoạt động của công ty, kịp thời điều chỉnh các kế hoạch đã thông qua trước đó nhưng không còn phù hợp với từng thời điểm.

Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong một năm qua, với muôn trùng khó khăn nhưng bằng kinh nghiệm thực tiễn, bản lĩnh nghề nghiệp Ban Tổng giám đốc đã triển khai có hiệu quả những nội dung HĐQT đã thông qua. Mặc dù kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 không đạt kỳ vọng như kế hoạch đã đề ra, nhưng HĐQT luôn ghi nhận sự phấn đấu nỗ lực của tập thể cán bộ, người lao động công ty, trong đó có vai trò điều hành của Ban Tổng giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

Công ty có Uỷ ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (*6 tháng) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (6 months):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
I.	**Nghị quyết**			
1	01/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan	100%
2	02/2023/NQ-HĐQT	07/04/2023	Gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
3	03A/2023/NQ-HĐQT	12/04/2023	Vay vốn tại ngân hàng Vietcombank	100%
4	03/2023/NQ-HĐQT	20/04/2023	Cấp tín dụng tại ngân hàng Vietbank	100%
5	04/2023/NQ-HĐQT	18/05/2023	Dự thảo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
6	05/2023/NQ-HĐQT	19/05/2023	Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
7	06/2023/NQ-HĐQT	31/05/2023	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
8	07/2023/NQ-HĐQT	31/05/2023	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
9	08/2023/NQ-HĐQT	08/06/2023	Sửa đổi tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
10	09/2023/NQ-HĐQT	21/06/2023	Vay vốn tại ngân hàng Indovina	100%
11	10/2023/NQ-HĐQT	29/06/2023	Chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	100%
II.	**Quyết định**			
1	04/2023/QĐ-HĐQT	31/03/2023	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của ông Đặng Quang Thung	100%
2	09/2023/QĐ-HĐQT	19/05/2023	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của ông Nguyễn Quốc Phòng	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (*6 tháng*)/*Board of Supervisors/Audit Committee (6 months):*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Audit Committee:*

Stt *No.*	**Ủy ban Kiểm toán** *Audit Committee*	**Chức vụ** *Position*	**Ngày bắt đầu là Ủy ban Kiểm toán***The date becoming Audit Committee*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*
	Ông/Mr/Bà/Ms.			
1	Hoàng Nguyên Bình	Chủ tịch	21/05/2021	Thạc sỹ
2	Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên	21/05/2021	Thạc sỹ

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee.*

Stt *No.*	**Ủy ban Kiểm toán** *Audit Committee*	**Số buổi họp tham dự** *Number of meetings attended*	**Tỷ lệ tham dự họp** *Attendance rate*	**Tỷ lệ biểu quyết** *Voting rate*	**Lý do không tham dự họp** *Reasons for absence*
	Ông/Mr/Bà/Ms.				
1	Hoàng Nguyên Bình	1	1/1	100%	
2	Tôn Thất Diên Khoa	1	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee.*

Uỷ ban kiểm toán không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác của Công ty, cụ thể giám sát:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty.
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính công ty trong kỳ.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty.
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán
- Đánh giá việc tuân thủ các quy trình, chính sách pháp luật, điều lệ, quy chế và các quy định, quyết định…
- Kiểm tra, xem xét tính tuân thủ các chính sách và quy trình kế toán cũng như việc đánh giá tính chính xác của các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị.
- Đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm soát đảm bảo an toàn vốn và tài sản của công ty.
- Đánh giá việc vận hành, chiến lược của Công ty thông qua các thông tin tài chính và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the *coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ủy ban kiểm toán được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã đóng góp nhiều ý kiến quan trọng, có chất lượng đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thường xuyên hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ủy ban Kiểm toán thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

Hội đồng quản trị đánh giá cao các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm toán, đồng thời cân nhắc các ý kiến đóng góp của Ủy ban kiểm toán trong hoạt động quản trị của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc luôn phối hợp nhuần nhuyễn, chặt chẽ với Ủy ban kiểm toán trong các hoạt động thanh tra, giám sát nhằm góp phần nâng cao công tác quản trị tại Công ty.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Ủy ban kiểm toán không nhận được đơn thư khiếu nại, tố các về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* Không có

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT *No.*	**Thành viên Ban điều hành/Members *of Board of Management***	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*	**Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành/** *Date of appointment members of the Board of Management*
	Ông/Mr. Bà/*Ms.*			
1	Trần Đình Hà Tổng Giám đốc	20/03/1975	Cử nhân	29/05/2020

2	Nguyễn Hoành Sơn Phó Tổng Giám đốc	01/10/1979	Thạc sỹ	17/11/2016

Trong năm 2023, Công ty đã ra Quyết định thông qua đơn xin từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc của ông Nguyễn Quốc Phòng (ngày 19/05/2023) và ông Đặng Quang Thung (ngày 31/03/2023).

V. Kế toán trưởng/Chief *Accountant*

Họ và tên ***Name***	**Ngày tháng năm sinh** ***Date of birth***	**Trình độ chuyên môn nghiệp vụ** ***Qualification***	**Ngày bổ nhiệm** ***Date of appointment***
Nguyễn Hoàng Tâm	02/02/1973	Cử nhân	01/02/2019

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (6 months) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

TT ***No.***	**Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual***	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** ***Securities trading account (ifany)***	**Chức vụ tại công ty (nếu có)** ***Position at the Company (if any)***	**Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue***	**Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ** ***Address***	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person (1)***	**Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person***	**Lý do** ***Reasons***	**Mối quan hệ liên quan với công ty/** ***Relationship with the Company***
I	**Tổ chức**								
1	Công ty Cổ phần DRH Holding					30/5/2016			Cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ

II	**Cá nhân**								
1	Phan Tấn Đạt		Chủ tịch HĐQT			31/05/2022			
2	Trần Đình Hà		TV HĐQT/ TGĐ			27/05/2022			
3	Nguyễn Quốc Phòng		TV HĐQT/ P.TGĐ			27/05/2022	09/06/2023		
4	Lê Hoài Nam		TV HĐQT			27/05/2022			
5	Trần Hoàng Anh		TV HĐQT			27/05/2022			
6	Hoàng Nguyên Bình		TV độc lập HĐQT			27/05/2022			
7	Tôn Thất Diên Khoa		TV độc lập HĐQT			27/05/2022			
8	Nguyễn Hoành Sơn		Phó TGĐ			17/11/2016			
9	Đặng Quang Thung		Phó TGĐ			13/10/2014	31/03/2023		

10	Nguyễn Hoàng Tâm		Kế toán trưởng			01/02/2019			
11	Nguyễn Văn Đông		Người phụ trách quản trị Công ty			15/04/2018			

Chú thích (1): Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của các thành viên HĐQT được tính theo nhiệm kỳ mới 2022-2026.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT *No.*	**Tên tổ chức/cá nhân** *Name of organization/ individual*	**Mối quan hệ liên quan với công ty** *Relationship with the Company*	**Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp** *NSH No.* date of issue, place of issue*	**Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ** *Address*	**Thời điểm giao dịch với công ty** *Time of transactions with the Company*	**Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)** *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	**Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/** *Content, quantity, total value of transaction*	**Ghi chú** *Note*
	Chưa có							

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at the listed Company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries or companies which the Company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
	Chưa có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, General Director have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)*
			Số cổ phiếu Number of shares	*Tỷ lệ Percentage*	*Số cổ phiếu Number of shares*	*Tỷ lệ Percentage*	
1	Công ty CP DRH Holding	Chủ tịch HĐQT	19.099.025	25,03%	22.799.025	29,88%	Mua

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, General Director and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)):*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, General Director and other managers):* Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng)/Share *transactions of internal persons and their affiliated persons (6 months):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ/The list of internal persons and their affiliated persons* công *ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:*

STT *No.*	**Họ tên** *Name*	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** *Securities trading account(if any)*	**Chức vụ tại công ty (nếu có)** *Position at the company(if any)*	**Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card** *No/Passport No. date of issue, place of issue*	**Địa chỉ liên hệ** *Address*	**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** *Number of shares owned at the end of the period*	**Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ** *Percentage of shares ownership at the end of the period*	**Ghi chú** *Note*
1.	**Phan Tấn Đạt**		**Chủ tịch HĐQT**			**3.525.440**	**4,62%**	
1.1	Phan Tấn Ước							Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Hòa							Mẹ đẻ
1.3	Lê Thị Việt Hà							Vợ
1.4	Phan Huy Cường							Em ruột
1.5	Phan Tấn Vinh							Em ruột
1.6	Phan Thị Linh Giang							Em ruột
1.7	Phan Lê Bảo Trân							Con ruột

1.8	Phan Đăng Khoa							Con ruột
1.9	Công ty CP DRH Holdings					22.799.025	29,88%	Ông Phan Tấn Đạt là Chủ tịch HĐQT
1.10	Lê Ngọc Cừ							Bố vợ
1.11	Bùi Thị Hương							Mẹ vợ
1.12	Phan Thị Kiều Nương							Em dâu
2.	**Nguyễn Quốc Phòng**		**TV HĐQT/ P.TGĐ**			**180.040**	**0,24%**	**Miễn nhiệm ngày 09/6/2023**
2.1	Lê Thị Út							Mẹ ruột
2.2	Trần Ngọc Diệp							Vợ
2.3	Nguyễn Trần Tuệ Nhị							Con ruột
2.4	Nguyễn Quốc Khang							Con ruột
2.5	Nguyễn Quốc Tuyên							Em ruột
2.6	Nguyễn Thị Thanh Giang							Em ruột
2.7	Nguyễn Thị Thanh Thủy							Em ruột
2.8	Trần Văn Rua							Bố vợ
2.9	Huỳnh Thị Nguyệt							Mẹ vợ
2.10	Trần Thị Mỹ Xuân							Em dâu
2.11	Vũ Tiến Dũng							Em rể

2.12	Nguyễn Thiện Chiến							Em rể
3.	**Trần Đình Hà**		**Thành viên HĐQT/ TGĐ**			**330.970**	**0,43%**	
3.1	Lê Thị Rần							Mẹ ruột
3.2	Trần Đình Hải							Anh ruột
3.3	Trần Thị Sơn							Chị ruột
3.4	Trần Đình Hưng							Anh ruột
3.5	Trần Hải Anh							Con ruột
3.6	Trần Võ Hải Mi							Con ruột
3.7	Vũ Thị Thược							Chị dâu
3.8	Lê Chí Thức							Anh rể
3.9	Vũ Thị Tố Tâm							Chị dâu
4.	**Tôn Thất Diên Khoa**		**TV ĐL HĐQT/ TV UBKT**			**181.400**	**0,24%**	
4.1	Tôn Thất Ngoạn							Bố đẻ
4.2	Phạm Thị Diên							Mẹ đẻ
4.3	Phùng Ngọc Bích Vân							Vợ
4.4	Tôn Nữ Ngọc Nga							Con ruột
4.5	Tôn Nữ Quỳnh Trân							Con ruột

4.6	Tôn Nữ Khoa Bảo							Em ruột
4.7	Tôn Thất Bảo Hùng							Em ruột
4.8	Phạm Lư Ngọc Dung							Em dâu
4.9	Nguyễn Minh Tuấn							Em rể
4.10	Lương Thị Bích Ngọc							Mẹ vợ
5.	**Hoàng Nguyên Bình**		**TV ĐL HĐQT/ CT UBKT**			**200.000**	**0,26%**	
5.1	Nguyễn Thị Hạnh							Mẹ đẻ
5.2	Hoàng Ngọc Long							Em
5.3	Vũ Tố Uyên							Vợ
5.4	Hoàng Thu Trang							Con ruột
5.5	Hoàng Thu Hương							Con ruột
5.6	Vũ Văn Bình							Bố vợ
5.7	Trần Tuyết Nga							Mẹ vợ
5.8	Vũ Phương Lan							Em dâu
6.	**Lê Hoài Nam**		**TV HĐQT**			**265.888**	**0,35%**	
6.1	Lê Ngọc Cừ							Bố đẻ
6.2	Bùi Thị Hương							Mẹ đẻ

6.3	Lê Thị Thanh Nga							Em ruột
6.4	Lê Thị Việt Hà							Em ruột
6.5	Nguyễn Bích Trâm							Vợ
6.6	Lê Phú Trọng							Con ruột
6.7	Lê Nguyễn Minh Triết							Con ruột
6.8	Nguyễn Văn Tịnh							Bố vợ
6.9	Nguyễn Thị Kim Bửu							Mẹ vợ
6.10	Phan Tấn Đạt							Em rể
6.11	Nguyễn Minh Tuấn							Em rể
7.	**Trần Hoàng Anh**		**TV HĐQT**					
7.1	Trần Quang Thái							Bố đẻ
7.2	Huỳnh Thị Minh							Mẹ đẻ
7.3	Trần Hoàng Vũ							Anh ruột
7.4	Nguyễn Thị Bảo Ngọc							Chị dâu
7.5	Trần Hoàng Phúc							Em ruột
7.6	Nguyễn Thiện Lan Vi							Vợ
7.7	Trần Thị Kim Loan							Mẹ vợ
7.8	Trần Hoàng Khang							Con ruột

7.9	Trần Hoàng Vi Anh							Con ruột
7.10	Công ty CP DRH Holdings					22.799.025	29,88%	Ông Trần Hoàng Anh là TV.HĐT/ P.TGĐ
8.	**Nguyễn Hoành Sơn**		**P.TGĐ**			**160.880**	**0,21%**	
8.1	Đồng Thị Thành							Mẹ đẻ
8.2	Phan Thu Vân							Vợ
8.3	Nguyễn Kỳ Anh							Con ruột
8.4	Nguyễn Thị Thư							Mẹ vợ
8.5	Phan Việt Hải							Anh rể
8.6	Nguyễn Thuý Quỳnh							Chị ruột
8.7	Nguyễn Phương Thuý							Em ruột
9.	**Đặng Quang Thung**		**P.TGĐ**			**40.050**	**0,05%**	**Miễn nhiệm ngày 31/3/2023**
9.1	Bùi Thị Hà							Vợ
9.2	Đặng Hà Ngọc Dung							Con ruột
9.3	Đặng Hà Anh Thư							Con ruột
9.4	Đặng Hà Bảo Ngân							Con ruột
9.5	Đặng Thị Quế							Chị ruột
9.6	Đặng Quang Hòe							Anh ruột

9.7	Đặng Quang Thu							Em ruột
10.	**Nguyễn Hoàng Tâm**		**KTT**			**130.000**	**0,17%**	
10.1	Nguyễn Văn Kiểu							Bố đẻ
10.2	Trần Thị Ánh Tuyết							Mẹ đẻ
10.3	Nguyễn Hoàng Ánh							Anh ruột
10.4	Nguyễn Văn Minh							Anh ruột
10.5	Nguyễn Thị Ánh Phương							Em ruột
10.6	Nguyễn Thị Ngọc Liễu							Em ruột
10.7	Nguyễn Thị Minh Châu							Em ruột
10.8	Nguyễn Thị Như Quỳnh							Vợ
10.9	Nguyễn Minh Trí							Con ruột
10.10	Nguyễn Hoàng Như Ngọc							Con ruột
10.11	Nguyễn Đình Ngân							Bố vợ
10.12	Trần Thị Kim Sang							Mẹ vợ
10.13	Vòng Lý Vân							Chị dâu
10.14	Nguyễn Văn Bé Tám							Em rể
10.15	Lê Thị Quế Chi							Chị dâu
11.	**Nguyễn Văn Đông**		**Người phụ trách quản trị công ty**			**50.000**	**0,07%**	

11.1	Nguyễn Văn Thảo							Bố đẻ
11.2	Lê Thị Chước							Mẹ đẻ
11.3	Phan Thị Thùy							Vợ
11.4	Nguyễn Phan Gia Hân							Con ruột
11.5	Nguyễn Phan Quỳnh Anh							Con ruột
11.6	Nguyễn Thị Thanh Thu							Chị ruột
11.7	Hồ Thái Bình							Anh rể
11.8	Phan Bá Tuyết							Bố vợ
11.9	Nguyễn Thị Lục							Mẹ vợ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	**Người thực hiện giao dịch** ***Transaction executor***	**Quan hệ với người nội bộ** ***Relationship with internal persons***	**Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** ***Number of shares owned at the beginning of the period***		**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** ***Number of shares owned at the end of the period***		**Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)** ***Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)***
			Số cổ phiếu Number of shares	***Tỷ lệ Percentage***	**Số cổ phiếu** ***Number of shares***	**Tỷ lệ** ***Percentage***	
1	Trần Đình Hà		728.970	0,96%	330.970	0,43%	Bán
2	Tôn Thất Diên Khoa		371.400	0,49%	181.400	0,24%	Bán
3	Hoàng Nguyên Bình		290.000	0,38%	200.000	0,26%	Bán

4	Nguyễn Hoàng Tâm		292.809	0,38%	130.000	0,17%	Bán
5	Đặng Quang Thung		70.050	0,09%	40.050	0,05%	Bán
6	Nguyễn Văn Đông		190.050	0,25%	50.000	0,07%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có

Nơi nhận/Recipients:
- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

M.S.D.N: 3700148825-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG
TP. THUẬN AN - T. BÌNH DƯƠNG

PHAN TẤN ĐẠT

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG
DN: c=VN, st=BÌNH DƯƠNG, l=Thành Phố Thuận An, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3700148825
Date: 2023.07.28 15:26:38 +07'00'